

Số: 99/QĐ-TA

Thủy Nguyên, ngày 21 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Đỗ Thị H
- Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Hà

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 71/QĐ-TA ngày 15 tháng 4 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Phan Kế T

Sinh ngày 25 tháng 10 năm 2000

Giới tính: Nam

Số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân 01900005896, cấp ngày 23/10/2023; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về TTXX

Nơi ĐKTT: Xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nơi ở hiện nay: Không ổn định

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ văn hóa: 8/12

Tiền án, tiền sự: Không

Con ông Phan Kế B và bà Dương Thị T

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Đức T1, Phó Trưởng Công an phường T, Công an thành phố H (Giấy ủy quyền số 12/GUQ-CAP ngày 06 tháng 4 năm 2025 của Trưởng Công an phường T, Công an thành phố H).

2. *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng:* **Bà Đào Thị Ngân - Kiểm sát viên.**

NHẬN THẤY:

Tại Bản tường trình ngày 06 tháng 4 năm 2025, Phan Kế T2 khai nhận: Phan Kế T2 sử dụng ma túy Heroine từ năm 2022 cho đến nay. Phan Kế T2 sử dụng ma túy dưới hình thức hút trực tiếp vào cơ thể. Ngày 05 tháng 4 năm 2025, Phan Kế T2 mua ma túy của một người không quen biết mang đến khu vực bãi đất trống Tổ dân phố S, phường A, thành phố T, thành phố Hải Phòng một mình sử dụng hết. Đến ngày 06/4/2025, Phan Kế T2 bị Công an phường T đưa đến trụ sở Công an phường làm việc. Công an phường T, Công an thành phố H kết hợp với Trạm y tế phường T, thành phố T lấy mẫu nước tiểu của Phan Kế T2 để xét nghiệm, kết quả dương tính với ma túy Heroine.

Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Tại Phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 06 tháng 4 năm 2025 của Trạm y tế phường T, thành phố T thể hiện Phan Kế T2, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2000 dương tính với ma túy Heroine.

Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 – Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố H xác định: Phan Kế T2, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2000 có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng: Heroine.

Tại biên bản làm việc ngày 08 tháng 4 năm 2025, Công an phường T đã giải thích cho Phan Kế T2 về việc Phan Kế T2 phải đăng ký cai nghiện tự nguyện thời gian từ 06 tháng trở lên tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập. Sau khi được giải thích về việc đăng ký cai nghiện Phan Kế T2 không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, Công an phường T lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Phan Kế T2.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T ban hành Quyết định số 95/QĐ-UBND về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo đó Phan Kế T2 được giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 – Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố H quản lý từ ngày 09/4/2025.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, Công an phường T, Công an thành phố H có Công văn số 19/ĐN-CNBB về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Kế T2.

Đại diện Công an phường T, Công an thành phố H phát biểu ý kiến: Kiểm tra hồ sơ đã đầy đủ các tài liệu chứng minh điều kiện cần thiết để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Kế T2 tại **Cơ sở cai nghiện ma túy số 1- Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố H; địa chỉ: xã B, thành phố T, thành phố Hải Phòng.** Đề nghị Tòa án

nhân dân thành phố Thủy Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Kế T2 với thời gian từ 15 đến 18 tháng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, kể từ khi thụ lý hồ sơ cho đến trước thời điểm ra quyết định đã tuân thủ theo quy định tại Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Kế T2 với thời gian từ 15 đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

- Về tố tụng: Phan Kế T2 đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định mở phiên họp nhưng vắng mặt và có đề nghị xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 2 Điều 20 của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt Phan Kế T2.

- Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Kế T2:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Công an phường T, Công an thành phố H đối với Phan Kế T2 có đầy đủ các tài liệu theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Phan Kế T2 là người nghiện ma túy, trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Phan Kế T2 đã vi phạm điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/NĐ-CP. Do đó Phan Kế T2 thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Về thời hiệu áp dụng: Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với Phan Kế T2 lập vào ngày 08/4/2025. Vì vậy, còn thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Kế T2 theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Theo đúng quy định tại Điều 42 và Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP.

Từ các phân tích nêu trên, xét thấy hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Kế T2 là đúng quy định

của pháp luật theo Điều 13 Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

- Về thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm của Phan Kế T2: Theo lời khai của Phan Kế T2 thì Phan Kế T2 sử dụng ma túy từ năm 2022 đến nay. Phan Kế T2 có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn vi phạm. Hành vi của Phan Kế T2 là nghiêm trọng, vi phạm pháp luật hành chính, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội.

Xét nhân thân: Phan Kế T2 không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy nên có nhân thân không tốt.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Phan Kế T2 không có tình tiết tăng nặng; quá trình giải quyết vụ việc, Phan Kế T2 đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét đề nghị của Công an phường T, Công an thành phố H là có căn cứ chấp nhận. Cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Kế T2 trong thời hạn **18 tháng** là phù hợp, để Phan Kế T2 có cơ hội được điều trị cai nghiện, được học tập, học nghề để trở thành người công dân có ích, tái hoà nhập với cộng đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Kế T2, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2000; nơi ĐKTT: Xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nơi ở hiện nay: Không ổn định tại **Cơ sở cai nghiện ma túy số 1- Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố H; địa chỉ: xã B, thành phố T, thành phố Hải Phòng.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 **(mười tám)** tháng kể từ ngày **Phan Kế T2 được Cơ sở cai nghiện ma túy số 1- Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố H quản lý là ngày 09 tháng 4 năm 2025.**

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

- Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại quyết định của Toà án trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định.

- Công an phường T, Công an thành phố H có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên có quyền kháng nghị đối với quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường D, thành phố Hải Phòng đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Giám đốc Công an TP Hải Phòng;
- Trưởng Công an phường Thủy Hà, Công an TP Hải Phòng;
- UBND phường Thủy Hà, TP Thủy Nguyên, TP Hải Phòng;
- VKSND TP Thủy Nguyên;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1- Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an TP Hải Phòng;
- Người bị đề nghị hoặc đại diện hợp pháp;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hạnh